

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 85/2022/HS-ST
Ngày 22-7-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Anh Đại;

Ông Dương Việt Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Công H, sinh ngày 02 tháng 7 năm 1985 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh H (đã chết) và bà Hoàng Thị T; có vợ là Hà Thị H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 24/HS-PT ngày 31/5/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo và bồi thường dân sự 9.956.000đồng, đến nay chưa thi hành xong phần bồi thường dân sự, do đó chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Đã từng bị kết án về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 56/2007/HS-ST ngày 16/7/2007, xử phạt 18 tháng tù giam tổng hợp với bản án số 24/HS-PT ngày 31/5/2004, hình phạt là 48 tháng tù giam; theo bản án số 06/2014/HSST ngày 20/01/2014, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích; Đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0456/QĐ-XPVPHC ngày 28/9/2005 của Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, đã được xóa; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/3/2022 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Trần Phương D, sinh năm 1987, trú tại: Đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988; Chỗ ở: Đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

2. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn T, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

3. Anh Lê Văn B, sinh năm 1985; địa chỉ: C, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 28/3/2022, Hoàng Công H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu đen – trắng, biển kiểm soát 34N3-7601 đi trên một số tuyến đường trong thành phố L mục đích nếu thấy ai có tài sản sơ hở sẽ chiếm đoạt. Khi đi từ đường T qua bụi tròn Vườn hoa M rẽ sang đường M, phường V, thành phố L, Hoàng Công H nhìn thấy chị Trần Phương D đang điều khiển xe đạp điện màu đen - đỏ di chuyển phía trước cùng chiều. Hoàng Công H quan sát thấy tay trái của chị Trần Phương D đang cầm chiếc điện thoại Iphone 11 promax màu đen đưa lên tai bên trái để nghe liên nãy sinh ý định cướp giật. Hoàng Công H điều khiển xe áp sát bên trái của chị Trần Phương D, nhanh chóng dùng tay trái với sang giật lấy chiếc điện thoại Iphone 11 promax màu đen trên tay trái của Trần Phương D rồi phóng xe bỏ chạy theo hướng ngã tư L – B. Chị Trần Phương D hô hoán đuổi theo nhưng không kịp. Hoàng Công H bỏ chạy đến nhà văn hóa khối B, phường V, thành phố L, tháo sim trong máy điện thoại ra và vứt trước cửa nhà văn hóa. Hoàng Công H tiếp tục di chuyển đến khu vực đường quốc lộ M, rồi tháo chiếc ốp điện thoại màu hồng có in chữ “chanel” vứt ở bên phải đường và đến cửa hàng điện thoại “H” ở địa chỉ đường T, phường H, thành phố L, tại đây Hoàng Công H bán chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Văn H được 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Sau khi bán được điện thoại Hoàng Công H đến khu vực ngã tư M, phường V, thành phố L mua 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) với một người phụ nữ (không biết tên tuổi, địa chỉ), còn 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) cất trong túi quần đang mặc để tiêu sài sau. Sau khi mua được ma túy, Hoàng Công H ra khu vực phía sau khu tái định cư A, thuộc xã M, thành phố L sử dụng hết số ma túy. Sử dụng ma túy xong Hoàng Công H về nhà thay quần áo và ra khu vực ngõ T, phường V, thành phố L chơi thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Ngày 28/3/2022 Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Công H tại thôn T, xã M, thành phố L phát hiện: 01 (một) áo phao gió màu đen, có mũ, bên ngực trái áo có dòng chữ “CAMEL”; 01 (một) quần bò màu xanh, phần cạp quần phía sau có gắn mác in chữ “LEE Fashion”; 01 (một)

đôi giày vải màu xám, loại giày không có dây buộc. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm và thu hồi được 01 (một) sim điện thoại di động vinaphone ở khu vực trước cửa nhà văn hóa khối M, phường V, thành phố L và 01 (một) ốp điện thoại bằng nhựa dẻo màu hồng bên trên có dòng chữ “chanel” ở khu vực đường Quốc lộ M, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 28/3/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone promax 11, dung lượng 256GB, màu đen, số IMEI: 353903109726792, máy đã qua sử dụng, mua với giá 18.000.000đồng năm 2021 và 01 (một) ốp điện thoại màu hồng trị giá: 15.520.000đ (*mười lăm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*).

Ngày 28/4/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trần Phương D chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, màu đen, máy đã qua sử dụng và 01 (một) ốp điện thoại màu hồng, sau khi nhận, chị Trần Phương D không có ý kiến và yêu cầu bồi thường gì.

Đối với anh Nguyễn Văn H, là người đã mua chiếc điện thoại của Hoàng Công H do không biết tài sản là do Hoàng Công H cướp giật mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý trong vụ án này. Anh Nguyễn Văn H đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, màu đen cho Cơ quan điều tra và yêu cầu Hoàng Công H phải bồi thường 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*).

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Hoàng Công H, do Hoàng Công H không nhớ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ làm rõ để xem xét, xử lý trong vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu đen – trắng, biển kiểm soát 34N3-7601, của bà Hoàng Thị T, bà Hoàng Thị T không biết Hoàng Công H sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 24/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Công H về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, về trách nhiệm bồi thường thiệt hại bị cáo Hoàng Công H đồng ý yêu cầu bồi thường của anh Nguyễn Văn H đối với số tiền 3.000.000đồng, tuy nhiên 2.000.000đồng bị cáo đang bị thu giữ chính là tiền bị cáo nhận được từ anh Nguyễn Văn H do bán điện thoại đã cướp giật, do đó bị cáo đề nghị Hội đồng xét trả lại cho số tiền 2.000.000đồng cho anh Nguyễn Văn H, bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho anh Hoàng 1.000.000đồng. Về vật chứng trong vụ án, bị cáo không có ý kiến gì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị T trình bày: Tháng 5 năm 2021, bà đã mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu đen – trắng, biển kiểm soát 34N3-7601 của một người đàn ông khoảng 50 tuổi với giá 4.000.000đồng, không lập giấy tờ mua bán, bị cáo Hoàng Công H thường xuyên

mượn xe của bà và không nói mục đích sử dụng, bà xác định chiếc xe máy thuộc quyền sở hữu của bà nên đề nghị được nhận lại chiếc xe trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn B vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong lời khai tại quá trình điều tra đã trình bày: Cuối năm 2007 anh đã mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu đen – trắng, biển kiểm soát 34N3-7601, năm 2012 anh đã bán cho một người đàn ông chiếc xe trên, không có giấy tờ mua bán, anh xác định hiện nay chiếc xe đã không còn thuộc quyền sở hữu của anh nên đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Bị hại chị Trần Phương D vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn xin xét xử vắng mặt chị Trần Phương D trình bày: Ngày 28/3/2022 chị đã bị cướp giật chiếc điện thoại Iphone 11 promax, dung lượng 256GB, màu đen, sau khi trình báo Công an, ngày 28/4/2022 chị đã nhận lại chiếc điện thoại cùng ốp nhựa màu hồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Công H phạm tội cướp giật tài sản. Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn H số tiền 1.000.000đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bà Hoàng Thị T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu đen – trắng, biển kiểm soát 34N3-7601. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo phao gió màu đen, có mũ, bên ngực trái áo có dòng chữ “CAMEL”; 01 (một) quần bò màu xanh, phần cạp quần phía sau có gắn mác in chữ “LEE Fashion”; 01 (một) đôi giày vải màu xám, loại giày không có dây buộc; 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng be, bên trên có họa tiết hoa màu đen; Trả lại cho anh Nguyễn Văn H 01 (một) phong bì được niêm phong số tiền 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*).

Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị T không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn B, anh Nguyễn Văn H vắng mặt nhưng đã có Đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và việc thu thập chứng cứ, tài liệu của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác, phù hợp với Kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở để xác định: Ngày 28/3/2022, tại đường M thuộc phường V, thành phố L, bị cáo Hoàng Công H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34N3-7601 áp sát bên trái chị Trần Phương D đang vừa nghe điện thoại vừa điều khiển chiếc xe đạp điện, sau đó bị cáo dùng tay trái với sang giật lấy chiếc điện thoại Iphone 11 promax, màu đen được ốp bằng vỏ ốp điện thoại màu hồng với tổng trị giá: 15.520.000đồng của chị Trần Phương D, mục đích để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

[4] Với hành vi giật chiếc điện thoại của chị Trần Phương D khi bị cáo và bị hại đều đang điều khiển xe, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Công H phạm tội Cướp giật tài sản, với tình tiết “dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của bị hại, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền chi tiêu cá nhân mà cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm và đúng quy định của pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này khi chưa được xóa án tích đối với lần phạm tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 24/HS-PT ngày 31/5/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, thuộc trường hợp tái phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân chưa tốt do nhiều lần đã bị kết án, 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, tuy nhiên tiền sự năm 2005 và 02 lần kết án bao gồm năm 2007 về tội Cố ý gây thương tích và năm 2014 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đều đã được xóa.

[8] Từ những nhận định trên, nhận thấy cần quyết định mức hình phạt đối với bị cáo như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trần Phương D không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H đề nghị được bồi thường số tiền 3.000.000đồng do anh không biết chiếc điện thoại mà bị cáo bán cho anh là do cướp giật mà có, vì vậy đã anh đưa cho bị cáo số tiền 3.000.000đồng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhất trí bồi thường cho anh Nguyễn Văn H, tuy nhiên bị cáo trình bày số tiền 3.000.000đồng bị cáo đã nhận từ anh Nguyễn Văn H, bị cáo chỉ sử dụng 1.000.000đồng và chưa sử dụng đến số tiền 2.000.000đồng hiện nay đang bị tạm giữ, vì vậy bị cáo đề nghị số tiền 2.000.000đồng cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo trả lại cho anh Nguyễn Văn H, số tiền 1.000.000đồng bị cáo sẽ có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Văn H. Xét thấy, bị cáo chấp nhận trả cho anh Nguyễn Văn H số tiền 1.000.000đồng là phù hợp quy định của pháp luật, cần buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Nguyễn Văn H số tiền 1.000.000đồng. Số tiền còn lại 2.000.000đồng bị thu giữ là của anh Nguyễn Văn H đưa cho bị cáo, cần trả lại cho anh Nguyễn Văn H.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu đen – trắng, biển kiểm soát 34N3-7601, bị cáo mượn của bà Hoàng Thị T, bà Hoàng Thị T không biết mục đích sử dụng xe của bị cáo, do vậy cần trả lại chiếc xe cho bà Hoàng Thị T. Đối với 01 (một) áo phao gió màu đen, có mũ, bên ngực trái áo có dòng chữ “CAMEL”; 01 (một) quần bò màu xanh, phần cạp quần phía sau có gắn mác in chữ “LEE Fashion”; 01 (một) đôi giày vải màu xám, loại giày không có dây buộc; 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng be, bên trên có họa tiết hoa màu đen là quần áo, vật bị cáo sử dụng khi cướp giật tài sản, bị cáo không có yêu cầu nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) phong bì được niêm phong số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) là tiền bị cáo có được từ việc bán điện thoại cho anh Nguyễn Văn H, cần trả lại số tiền này cho anh Nguyễn Văn H.

[12] Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn H đã mua tài sản do cướp giật mà có, hành vi của bà Hoàng Thị T cho bị cáo Hoàng Công H mượn xe sử dụng vào việc cướp giật, Cơ quan điều tra điều tra xác định anh Nguyễn Văn H và bà Hoàng Thị T không biết hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Công H nên không xử lý trong vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét nội dung này.

[13] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ để xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[14] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Ngoài ra, bị cáo còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38; khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589, 357 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Công H phạm tội Cướp giật tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Công H 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Công H phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H số tiền 1.000.000đồng (*một triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án, theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bà Hoàng Thị T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu đen – trắng, biển kiểm soát 34N3-7601, số máy MT001394, số khung 71D01394, xe đã qua sử dụng, không chìa khóa điện;

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn H 01 (một) phong bì được niêm phong số tiền 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*);

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo phao gió màu đen, có mũ, bên ngực trái áo có dòng chữ “CAMEL”; 01 (một) quần bò màu xanh, phần cạp quần phía sau có gắn mác in chữ “LEE Fashion”; 01 (một) đôi giày vải màu xám ghi, loại giày lười không có dây buộc; 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng be, bên trên có họa tiết hoa màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

5. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách nhà nước.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- Công an TP.Lạng Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA TP.Lạng Sơn;
- CCTHADS TP.Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo